

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÀ PHÊ EA PÓK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51 /CV-CT

Ea Pók, ngày 30 tháng 3 năm 2020

V/v Công bố thông tin giải trình
liên quan đến Báo cáo tài chính

**Kính gửi:- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK

- Địa chỉ trụ sở: Km 14, TL 8, TT Ea Pók, huyện Cư'Mgar, tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại: 0500.3530 236 Fax: 0500.3530 255
- Website: www.eapokcafe.com
- Mã chứng khoán: EPC
- Sàn giao dịch: UPCOM

2. Loại thông tin công bố:

- 24 h 72 h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

3. Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 20 tháng 11 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:



CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ ngày 20/11/2018 đến ngày 31/12/2019	Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 19/11/2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	81.970.313.075	48.788.045.981
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		81.970.313.075	48.788.045.981
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	82.078.079.952	41.079.702.310
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(107.766.877)	7.708.343.671
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	150.021.290	78.447.714
7. Chi phí tài chính	22	5.4	618.004.395	570.714.748
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		<i>618.004.395</i>	<i>570.714.748</i>
9. Chi phí bán hàng	25	5.5	1.781.934.866	1.095.815.342
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	5.259.649.214	4.136.978.232
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(7.617.334.062)	1.983.283.063
12. Thu nhập khác	31	5.7	824.287.714	1.567.514.021
13. Chi phí khác	32	5.8	1.304.551.125	678.069.669
14. Lợi nhuận khác	40		(480.263.411)	889.444.352
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(8.097.597.473)	2.872.727.415
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.9	-	612.188.575
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(8.097.597.473)	2.260.538.840
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.14.5	(863)	3.251
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.14.6	(863)	3.251

Giải trình của Công ty:

Nguyên nhân lỗ:

Thứ nhất: Ngành cà phê sản xuất là lỗ 5.323 triệu đồng là do chi phí khấu hao sau cổ phần hóa tăng đột biến, từ 1.700 triệu đồng/ năm tăng lên 8.273 triệu đồng/năm. Đặc biệt là giá trị nguyên giá của vườn cây cà phê tăng từ 9.200 triệu đồng lên 60.937 triệu đồng, khấu hao vườn cây tăng từ 242 triệu đồng/năm lên 4.782 triệu đồng/năm. Dẫn đến giá thành các sản phẩm đồng loạt tăng, đặc biệt là giá thành cà phê sản xuất tăng từ 24.752 đồng/kg lên 39.246 đồng/kg, giá bán điểm hòa vốn mỗi kg cà phê nhân xô là 56.735 đồng/kg. Như vậy, cứ tiêu thụ 1 kg cà phê nhân xô từ sản xuất Công ty lỗ 16.507 đồng/kg.

Thứ hai: Ngành thu mua – xuất khẩu cà phê lỗ 2.012 triệu đồng, chủ yếu là do lỗ từ xuất khẩu. Giá bán bình quân xuất khẩu thấp hơn giá bán nội địa từ 1.778 đồng/kg, trong khi chi phí xuất khẩu 1 kg cà phê nhân xô cao hơn chi phí tiêu thụ nội địa là 1.598 đồng/kg. Nguyên nhân giá bán xuất khẩu thấp là do Công ty ký đồng loạt hợp đồng xuất khẩu sớm (tháng 2/2019) số lượng hơn 700 tấn, giá cộng 135-140 USD. Do giá thị trường Lon Don liên tục sụt giảm từ 1.700 USD/tấn xuống còn 1.250 USD/tấn dẫn đến giá trừ

lùi thay đổi: thời điểm giá thị trường London 1.700 USD/tấn thì giá Rxô trong nước bằng giá thị trường London trừ 120 USD/tấn; thời điểm giá thị trường London xuống thấp mức 1.300 USD/tấn giá Rxô thị trường nội địa bằng giá thị trường London cộng 180 USD/tấn. Dẫn đến cứ bán 1 kg cà phê xuất khẩu thì lỗ 300 USD/tấn (= 120 USD + 180 USD). Và đây cũng là vấn đề chung của tất cả các doanh nghiệp xuất khẩu cà phê vụ 2018-2019 nói chung. Doanh nghiệp nào xuất khẩu càng nhiều thì lỗ càng lớn.

Thứ ba: Ngoài nguyên nhân lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành cà phê ra, thì còn nguyên nhân nữa là trong tháng 2/2019 Công ty có thanh lý 16,5 ha cà phê đã quá già cỗi, không còn khả năng khai thác. Số diện tích cà phê này tuổi đời đã trên 30 năm, giá trị hết giá trị còn lại. Tuy nhiên, khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa kéo theo 16,5 ha cà phê này được đánh giá lại là 1.015 triệu đồng. Khi thanh lý giá trị thu hồi về là 520 triệu đồng, dẫn đến lỗ 495 triệu đồng.

Đó là 03 nguyên nhân chính dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty lỗ trên 3 tỷ đồng. Đây cũng là những khó khăn chung của tất cả các Công ty cà phê nói chung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk sau cổ phần hóa.

4. Địa chỉ đăng tải: Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 23/04/2019 tại đường dẫn www.eapokcafe.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CTY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trịnh Ngọc Nê
Trịnh Ngọc Nê

